



ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: **ĐỊA LÍ**

Thời gian: **180** phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: **05/01/2024**

(Đề thi gồm 02 trang, có 07 câu)

**Câu 1** (3,0 điểm)

- So sánh sự thay đổi nhiệt độ không khí theo vĩ độ địa lí và theo độ cao địa hình.
- Hoạt động của các dòng biển tác động đến các thành phần tự nhiên trên Trái Đất như thế nào?

**Câu 2** (2,0 điểm)

- Phân tích tác động của tiến bộ khoa học - kĩ thuật và công nghệ đối với phát triển và phân bố ngành công nghiệp.
- Tại sao cần kết hợp nhiều loại hình giao thông vận tải trong phát triển kinh tế - xã hội?

**Câu 3** (3,0 điểm)

- Phân tích tác động của khí hậu đến đặc điểm sông ngòi ở nước ta. Tại sao thời gian mùa lũ của sông ngòi không trùng hoàn toàn với thời gian mùa mưa?
- Cho bảng số liệu:

NHIỆT ĐỘ VÀ LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH THÁNG  
CỦA TRẠM QUAN TRẮC A VÀ TRẠM QUAN TRẮC B

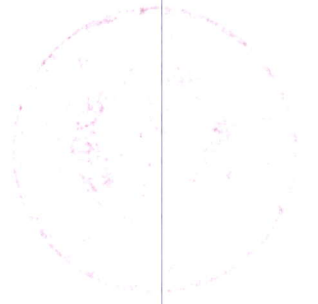
Tháng		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trạm quan trắc A	Nhiệt độ (°C)	23,0	23,8	25,3	27,2	28,8	29,6	29,7	29,8	28,2	26,6	25,3	23,7
	Lượng mưa (mm)	64,6	32,2	24,0	32,4	63,4	61,5	54,6	58,6	245,1	463,3	422,7	169,9
Trạm quan trắc B	Nhiệt độ (°C)	16,4	17,0	20,2	23,7	27,3	28,8	28,9	28,2	27,2	24,6	21,4	18,2
	Lượng mưa (mm)	18,6	26,2	43,8	90,1	188,5	239,9	288,2	318,0	265,4	130,7	43,4	23,4

(Nguồn: Địa lí tự nhiên Việt Nam, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, 2012, trang 150)

Dựa vào bảng số liệu trên và kiến thức đã học, cho biết nhiệt độ và lượng mưa của trạm quan trắc A, trạm quan trắc B thuộc miền khí hậu nào của nước ta? Tại sao?

**Câu 4** (3,0 điểm)

- Chứng minh địa hình miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ của nước ta có sự phân hóa đa dạng.
- Trình bày đặc điểm đất của vùng núi Đông Bắc nước ta. Cần thực hiện những biện pháp gì để bảo vệ tài nguyên đất của vùng?



**Câu 5 (3,0 điểm)**

a) Cho bảng số liệu:

**DÂN SỐ VÀ LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG Ở NƯỚC TA  
PHÂN THEO KHU VỰC THÀNH THỊ, NÔNG THÔN GIAI ĐOẠN 2010 - 2020**

*(Đơn vị: nghìn người)*

Năm	Dân số		Lực lượng lao động	
	Thành thị	Nông thôn	Thành thị	Nông thôn
2010	26 460,5	60 606,8	14 262,4	36 211,1
2015	30 881,9	61 346,7	16 913,8	37 352,2
2020	35 867,2	61 715,5	18 171,9	36 671,0

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2022, Nhà xuất bản Thống kê, 2023, trang 107 và 164)*

Dựa vào bảng số liệu trên và kiến thức đã học, nhận xét và giải thích tình hình dân số và lực lượng lao động phân theo khu vực thành thị, nông thôn ở nước ta giai đoạn 2010 - 2020.

b) Phân tích ý nghĩa của các giải pháp tác động vào nguồn nhân lực để giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta hiện nay.

**Câu 6 (3,0 điểm)**

a) Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa có ý nghĩa như thế nào đối với phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta?

b) Phân tích sự thay đổi cơ cấu trong ngành công nghiệp sản xuất điện ở nước ta hiện nay.

**Câu 7 (3,0 điểm)**

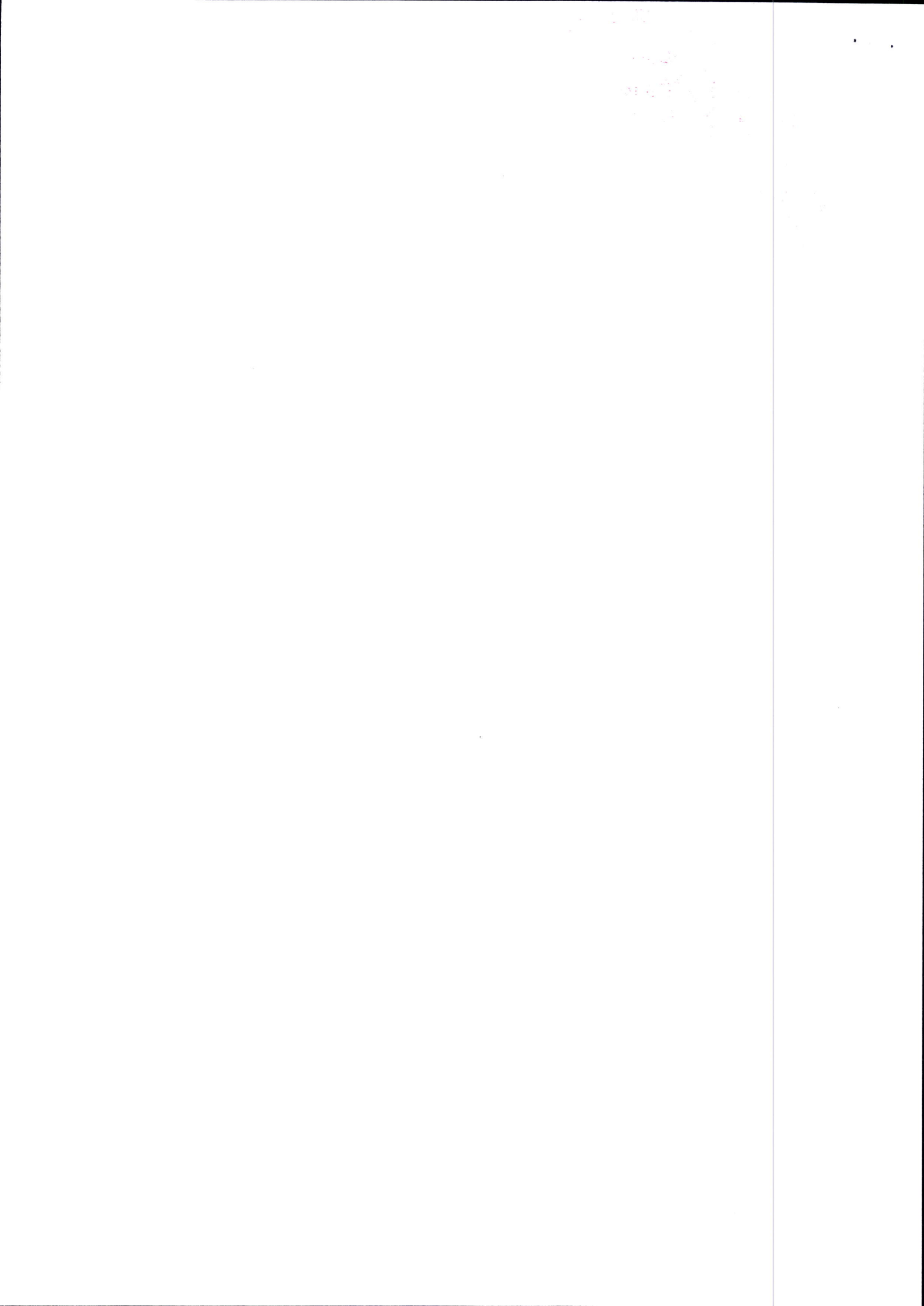
a) Tại sao phát triển kinh tế - xã hội ở Tây Nguyên có vai trò quan trọng đối với quốc phòng an ninh của vùng?

b) Phân tích mối quan hệ về kinh tế, môi trường giữa Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.

----- HẾT -----

\* Thí sinh KHÔNG được sử dụng tài liệu;

\* Giám thị KHÔNG giải thích gì thêm.







## HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: ĐỊA LÍ

Ngày thi: 05/01/2024

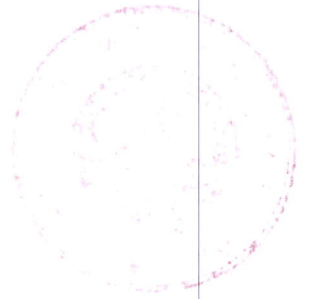
(Hướng dẫn chấm thi có 04 trang)

## I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo chấm đúng như Đáp án - Thang điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Nếu thí sinh có cách trả lời khác đáp án nhưng đúng thì giám khảo vẫn chấm điểm theo biểu điểm của Hướng dẫn chấm thi.
- Giám khảo không quy tròn điểm thành phần của từng câu, điểm của bài thi.

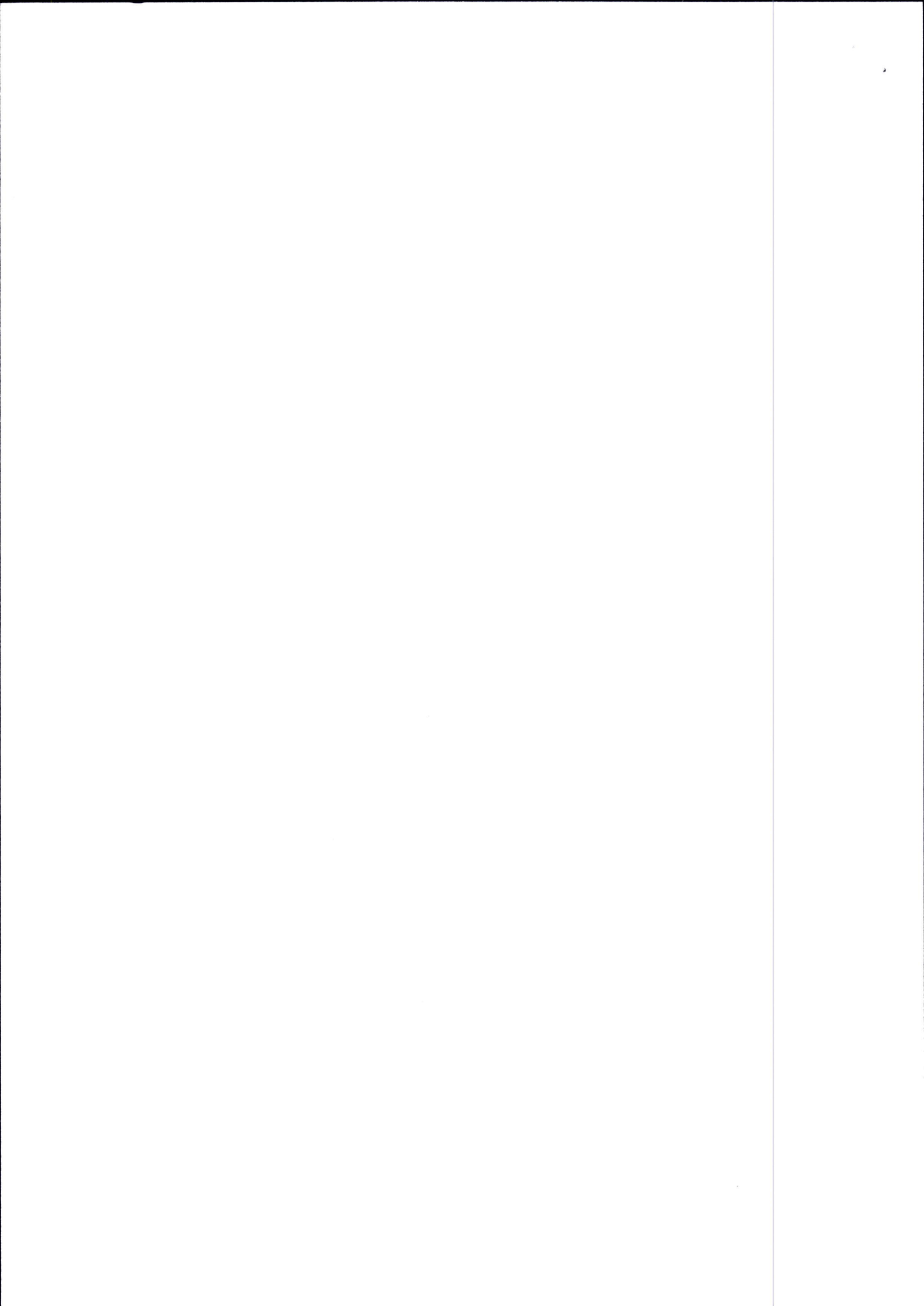
## II. ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM

Câu	Ý	Nội dung	Điểm	
1 (3,0 điểm)	a	<b>So sánh sự thay đổi nhiệt độ không khí theo vĩ độ địa lí và theo độ cao địa hình.</b>	1,50	
		<b>Giống nhau:</b>		
		- Nhiệt độ không khí giảm theo vĩ độ địa lí (từ xích đạo về hai cực) và giảm theo độ cao địa hình (diễn giải).		
		<b>Khác nhau:</b>		
		- Tốc độ giảm nhiệt độ: theo vĩ độ địa lí thấp hơn so với theo độ cao địa hình (diễn giải).		
			- Quá trình giảm nhiệt độ: theo vĩ độ địa lí không liên tục; theo độ cao địa hình thường liên tục (diễn giải).	
			- Nguyên nhân giảm nhiệt độ: theo vĩ độ địa lí là do góc nhập xạ giảm dần từ xích đạo về hai cực; theo độ cao địa hình là do sự gia tăng bức xạ nhiệt của mặt đất theo độ cao (diễn giải).	
	b	<b>Hoạt động của các dòng biển tác động đến các thành phần tự nhiên trên Trái Đất như thế nào?</b>	1,50	
		- Khí hậu:		
		+ Làm thay đổi nhiệt độ và lượng mưa khu vực ven biển nơi có dòng biển chảy qua (diễn giải).		
+ Góp phần tạo nên sự phân hóa khí hậu theo chiều đông - tây ở các lục địa (diễn giải).				
+ Sự thay đổi quy luật hoạt động của các dòng biển làm gia tăng các hiện tượng nhiễu loạn thời tiết (diễn giải).				
- Sinh vật: phong phú, đa dạng nơi dòng biển nóng, lạnh gặp nhau (diễn giải).				
		- Thủy văn: góp phần thay đổi độ mặn và lượng CO <sub>2</sub> trong các đại dương, thay đổi dòng chảy sông ngòi, ... (diễn giải).		
		- Địa hình: góp phần làm thay đổi địa hình ven biển (diễn giải).		
2 (2,0 điểm)	a	<b>Phân tích tác động của tiến bộ khoa học - kĩ thuật và công nghệ đối với phát triển và phân bố ngành công nghiệp.</b>	1,00	
		- Thay đổi quy trình công nghệ, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, thúc đẩy công nghiệp phát triển nhanh (diễn giải).		
		- Thay đổi cơ cấu ngành công nghiệp, xuất hiện các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp mới (dẫn chứng).		
		- Khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần phát triển bền vững (diễn giải).		
		- Thay đổi sự phân bố, tổ chức lãnh thổ công nghiệp (dẫn chứng).		



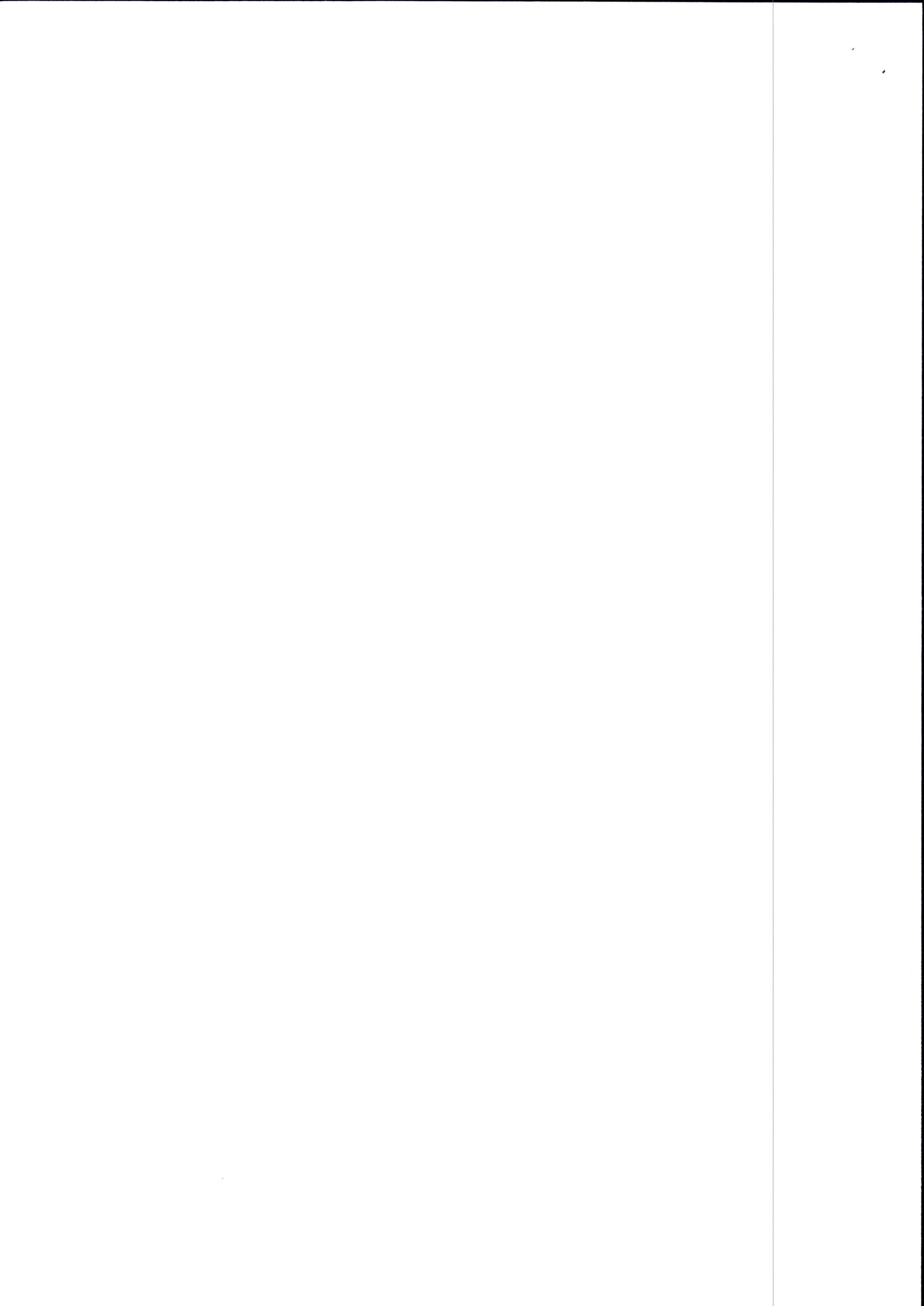


Câu	Ý	Nội dung	Điểm
	<b>b</b>	<p><b>Tại sao cần kết hợp nhiều loại hình giao thông vận tải trong phát triển kinh tế - xã hội?</b></p> <p>- Giao thông vận tải có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Mỗi loại hình giao thông vận tải có những ưu điểm và hạn chế riêng trong quá trình khai thác (<i>dẫn chứng</i>). Do vậy, cần kết hợp các loại hình giao thông vận tải để phát huy ưu điểm và khắc phục hạn chế.</p> <p>- Mỗi lãnh thổ có điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội đa dạng, thích hợp với những loại hình giao thông vận tải khác nhau (<i>dẫn chứng</i>). Vì vậy, cần kết hợp nhiều loại hình giao thông vận tải để kết nối các lãnh thổ, các ngành sản xuất, phát huy tốt nhất hiệu quả khai thác lãnh thổ.</p>	<b>1,00</b>
<b>3</b> <b>(3,0 điểm)</b>	<b>a</b>	<p><b>Phân tích tác động của khí hậu đến đặc điểm sông ngòi ở nước ta. Tại sao thời gian mùa lũ của sông ngòi không trùng hoàn toàn với thời gian mùa mưa.</b></p> <p><b>Phân tích tác động:</b></p> <p>- Khí hậu nhiệt đới ẩm, mưa nhiều góp phần hình thành mạng lưới sông ngòi dày đặc (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p>- Khí hậu nhiệt đới ẩm, gió mùa góp phần làm cho sông ngòi nhiều nước, giàu phù sa (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p>- Chế độ khí hậu theo mùa làm cho chế độ nước sông theo mùa, sự phân hóa mưa theo không gian quy định sự phân hóa không gian của dòng chảy sông ngòi (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p>- Chế độ mưa diễn biến thất thường làm cho chế độ dòng chảy của sông ngòi cũng thất thường (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p><b>Giải thích:</b></p> <p>Nguồn cung cấp nước cho hệ thống sông ngòi nước ta chủ yếu là do mưa. Do vậy cần phải có thời gian để sông ngòi có thể tích lũy lượng nước lớn hơn lượng nước sông trung bình năm nên mùa lũ của sông ngòi sẽ chậm hơn mùa mưa.</p>	<b>2,00</b>
	<b>b</b>	<p><b>Dựa vào bảng số liệu trên và kiến thức địa học, cho biết nhiệt độ và lượng mưa của trạm quan trắc A, trạm quan trắc B thuộc miền khí hậu nào của nước ta? Tại sao?</b></p> <p>Nhiệt độ và lượng mưa của trạm quan trắc A thuộc miền khí hậu miền Nam; nhiệt độ và lượng mưa của trạm quan trắc B thuộc miền khí hậu miền Bắc.</p> <p><b>Giải thích:</b></p> <p>- Căn cứ vào nhiệt độ: Trạm quan trắc A có nhiệt độ trung bình năm là 26,8°C (trên 25°C) và không có tháng nào nhiệt độ dưới 20°C. Trạm quan trắc B có nhiệt độ trung bình năm là 23,5°C (trên 20°C) và có 2 tháng liên tục nhiệt độ trung bình dưới 18°C (tháng 1, 2).</p> <p>- Căn cứ vào diễn biến lượng mưa: trạm quan trắc A có mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 12; trạm quan trắc B có mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10.</p>	<b>1,00</b>
	<b>a</b>	<p><b>Chứng minh địa hình miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ của nước ta có sự phân hóa đa dạng.</b></p> <p>- Phân hóa thành các khu vực địa hình:</p> <p>+ Khu vực đồi núi: Vùng núi Tây Bắc, vùng núi Trường Sơn Bắc (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p>+ Địa hình bán bình nguyên và đồi trung du (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p>+ Đồng bằng ven biển miền Trung (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p>- Phân hóa theo độ cao địa hình (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p>- Phân hóa theo đông - tây (<i>dẫn chứng</i>).</p>	<b>1,50</b>
	<b>b</b>	<p><b>Trình bày đặc điểm đất của vùng núi Đông Bắc nước ta. Cần thực hiện những biện pháp gì để bảo vệ tài nguyên đất của vùng?</b></p> <p><b>Đặc điểm đất:</b></p> <p>- Đất feralit là loại đất chính (<i>diễn giải</i>).</p> <p>- Đất của vùng có sự phân hóa đa dạng (<i>dẫn chứng</i>).</p> <p>- Đất của vùng dễ bị suy thoái (<i>diễn giải</i>).</p> <p><b>Biện pháp bảo vệ tài nguyên đất:</b></p> <p>- Hạn chế xói mòn: áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác như làm ruộng bậc thang, trồng cây theo băng, đào hố vẩy cá, ... (<i>diễn giải</i>).</p>	<b>1,50</b>





Câu	Ý	Nội dung	Điểm
		- Cải tạo đất hoang, đồi núi trọc bằng các biện pháp nông - lâm kết hợp; bảo vệ đất gắn với bảo vệ rừng, giữ nguồn nước ( <i>diễn giải</i> ).	
		- Thực hiện nghiêm ngặt các quy định về quản lí, bảo vệ tài nguyên đất; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ tài nguyên đất; tổ chức định canh, định cư cho dân cư miền núi ( <i>diễn giải</i> ).	
5 (3,0 điểm)	a	<b>Dựa vào bảng số liệu trên và kiến thức đã học, nhận xét và giải thích tình hình dân số và lực lượng lao động phân theo khu vực thành thị, nông thôn ở nước ta giai đoạn 2010 - 2020.</b>	2,00
		<b>Nhận xét:</b>	
		- Quy mô dân số và lực lượng lao động ở thành thị và nông thôn có xu hướng tăng nhưng không đều; tốc độ tăng dân số và lực lượng lao động ở thành thị nhanh hơn ở nông thôn ( <i>diễn giải và dẫn chứng</i> ).	
		- Tỷ trọng dân số và lực lượng lao động ở khu vực thành thị tăng, ở nông thôn giảm nhưng vẫn còn cao ( <i>dẫn chứng</i> ).	
		- Tỷ trọng dân số thành thị luôn cao hơn tỷ trọng lực lượng lao động thành thị và ngược lại ở nông thôn ( <i>dẫn chứng</i> ).	
		<b>Giải thích:</b>	
		- Tỷ lệ gia tăng dân số nước ta có xu hướng giảm nhưng do quy mô dân số đông nên dân số tăng thêm vẫn nhiều; ảnh hưởng của các nhân tố tác động đến gia tăng dân số và lực lượng lao động khác nhau trong từng giai đoạn ( <i>diễn giải</i> ).	
		- Là kết quả của quá trình đô thị hóa ở nước ta ( <i>diễn giải</i> ).	
		- Đặc điểm nguồn lao động khác nhau giữa khu vực thành thị và khu vực nông thôn ( <i>diễn giải</i> ).	
	b	<b>Phân tích ý nghĩa của các giải pháp tác động vào nguồn nhân lực để giải quyết vấn đề việc làm ở nước ta hiện nay.</b>	1,00
		- Phân bố lại lao động nhằm đảm bảo sự phù hợp lao động và việc làm giữa các vùng và việc khai thác, sử dụng hợp lí tài nguyên ( <i>diễn giải</i> ).	
		- Thực hiện chính sách dân số, sức khỏe sinh sản nhằm kiểm soát sự phù hợp giữa gia tăng dân số, nguồn lao động với việc làm; nâng cao chất lượng lao động ( <i>diễn giải</i> ).	
		- Đẩy mạnh đào tạo nghề, nâng cao trình độ lao động để tạo việc làm, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế ( <i>diễn giải</i> ).	
		- Tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh xuất khẩu lao động nhằm giảm sức ép về việc làm ( <i>diễn giải</i> ).	
6 (3,0 điểm)	a	<b>Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa có ý nghĩa như thế nào đối với phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta?</b>	1,50
		- Khái quát về chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.	
		- Ý nghĩa:	
		+ Phù hợp với xu hướng chung của thế giới, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kĩ thuật và công nghệ vào sản xuất.	
		+ Đẩy nhanh tăng trưởng kinh tế, xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lí, phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.	
		+ Khai thác hiệu quả các nguồn lực, tăng cường mối liên kết giữa các ngành, các địa phương và quốc tế.	
		+ Giải quyết vấn đề việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống.	
		+ Góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.	
	b	<b>Phân tích sự thay đổi cơ cấu trong ngành công nghiệp sản xuất điện ở nước ta hiện nay.</b>	1,50





Câu	Ý	Nội dung	Điểm
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm tỉ trọng nguồn sản xuất điện truyền thống; tăng tỉ trọng điện gió, điện mặt trời,... do khoa học kĩ thuật và công nghệ phát triển, các nguồn năng lượng truyền thống đang dần cạn kiệt,... (dẫn chứng).</li> <li>- Thay đổi tỉ trọng sản xuất điện giữa các vùng do phát huy lợi thế của các vùng (dẫn chứng).</li> <li>- Có sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế, tăng đóng góp của khu vực kinh tế ngoài nhà nước trong hoạt động sản xuất điện do chính sách phát triển của Nhà nước, nhu cầu năng lượng ngày càng tăng,... (dẫn chứng).</li> </ul>	
7 (3,0 điểm)	a	<b>Tại sao phát triển kinh tế - xã hội ở Tây Nguyên có vai trò quan trọng đối với quốc phòng an ninh của vùng?</b>	1,50
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có vị trí địa lí đặc biệt quan trọng về quốc phòng và phát triển kinh tế (dẫn chứng). Phát triển kinh tế - xã hội nhằm tăng cường hợp tác kinh tế với các nước, giúp củng cố quốc phòng an ninh.</li> <li>- Có nhiều thế mạnh để phát triển kinh tế, tuy nhiên chưa phát huy hết tiềm năng (dẫn chứng). Phát triển kinh tế góp phần khai thác thế mạnh, nâng cao vị thế của vùng, tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh.</li> <li>- Là địa bàn sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số, giàu bản sắc văn hóa (dẫn chứng). Phát triển kinh tế - xã hội góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao trình độ dân trí, chất lượng cuộc sống, tăng cường khối đoàn kết,...</li> </ul>	
		<b>Phân tích mối quan hệ về kinh tế, môi trường giữa Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ</b>	1,50
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đây là hai vùng có vị trí liên kề, Duyên hải Nam Trung Bộ là cửa ngõ ra biển của Tây Nguyên; Tây Nguyên là cầu nối để Duyên hải Nam Trung Bộ tăng cường giao lưu, buôn bán với Lào và Cam - pu - chia (diễn giải và dẫn chứng).</li> <li>- Duyên hải Nam Trung Bộ cung cấp cho Tây Nguyên: lương thực thực phẩm từ biển và ven biển, các sản phẩm công nghiệp,... Tây Nguyên cung cấp cho Duyên hải Nam Trung Bộ: năng lượng điện, các sản phẩm cây công nghiệp, lâm sản,...</li> <li>- Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ có mối quan hệ chặt chẽ về mặt tự nhiên (địa hình, thủy văn,...). Vì vậy, việc khai thác, bảo vệ tài nguyên, môi trường của Tây Nguyên chính là bảo vệ cân bằng sinh thái cho Duyên hải Nam Trung Bộ và ngược lại.</li> </ul>	
		<b>Tổng điểm toàn bài</b>	20,00

-----HẾT-----



